

Ngày 31/12/2025	7,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-16.7%	-20.5%	20.7%

2025	
ROE	13.1%
	+/- YoY ▲ 10.7%

Q4/25	
DT thuần	306
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 44.0 ▲ 16.8%
	YoY ▲ 116 ▲ 61.0%

2025	
DT thuần	978
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 174 ▲ 21.7%

Q4/25	
LN gộp	18.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.70 ▲ 33.6%
	YoY ▼ 3.50 ▼ 15.5%

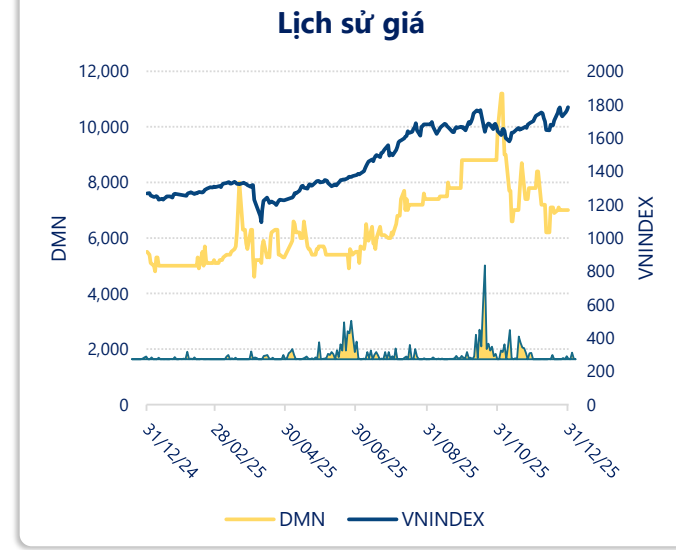
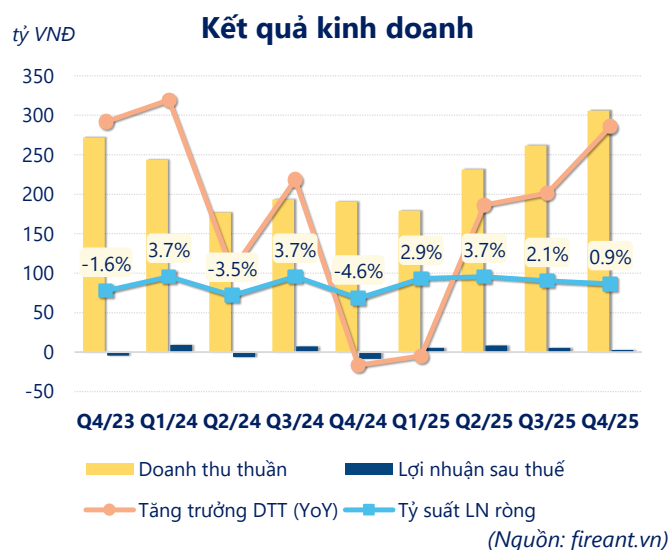
2025	
LN gộp	67.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.10 ▼ 10.8%

Q4/25	
LN thuần	7.55
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.30 ▲ 43.8%
	YoY ▲ 16.0 ▲ 189%

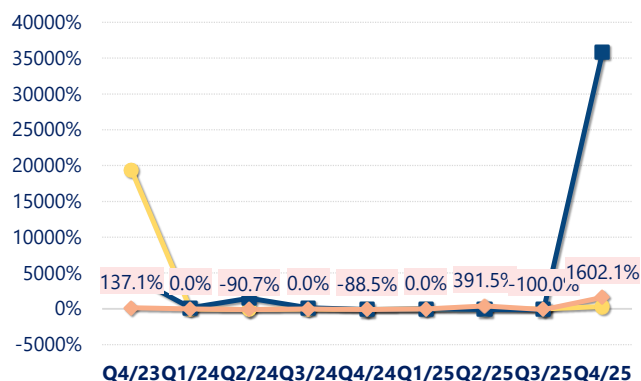
2025	
LN thuần	28.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 24.5 ▲ 573%

Q4/25	
LN sau thuế	2.68
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.79 ▼ 51.0%
	YoY ▲ 11.4 ▲ 131%

2025	
LN sau thuế	21.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 18.1 ▲ 477%



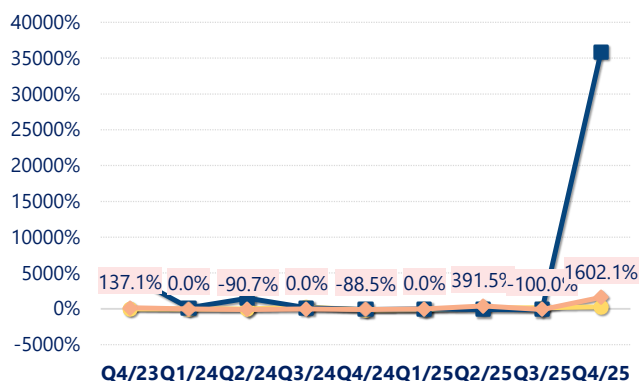
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

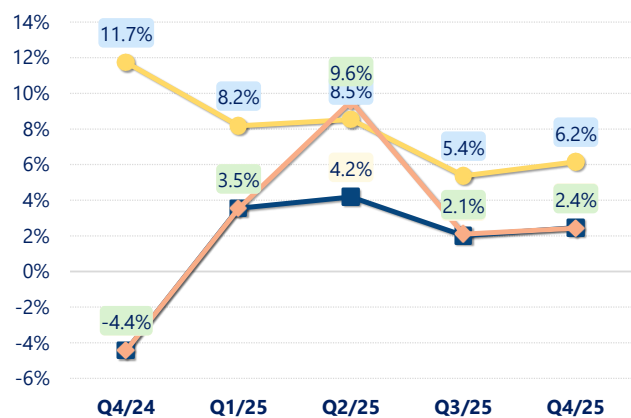
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

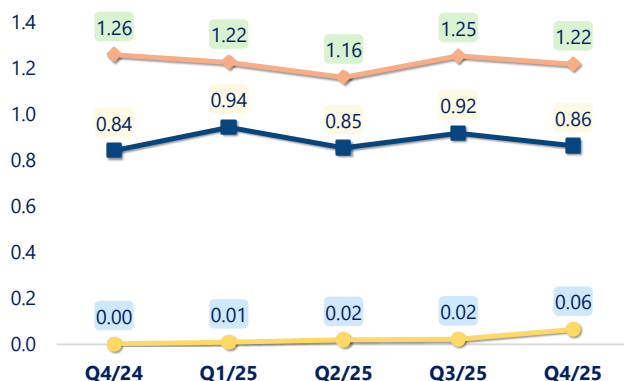
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

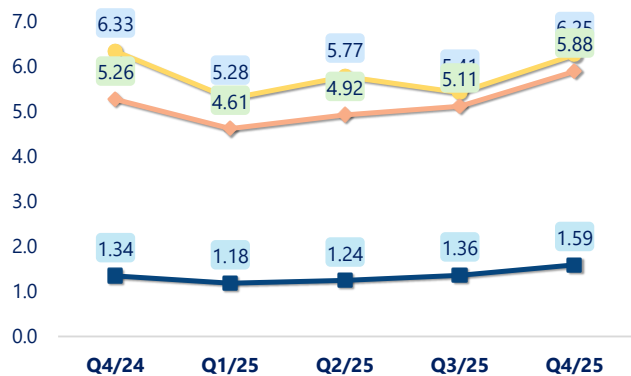
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

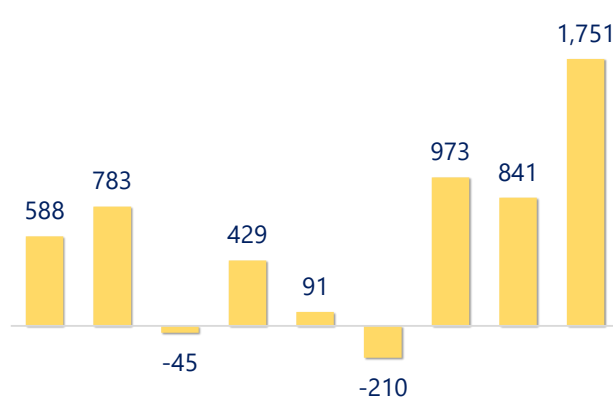
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25 Q2/25 Q3/25 Q4/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	306	190	61.0%	978	804	21.7%
Giá vốn hàng bán	287	168	70.9%	911	729	25.0%
Lợi nhuận gộp	18.8	22.3	-15.5%	67.3	75.4	-10.8%
Doanh thu HĐTC	0.66	1.36	-51.3%	2.78	4.29	-35.3%
Chi phí TC	6.52	7.55	-13.7%	24.7	28.1	-12.0%
Chi phí lãi vay	0	0.00		12.4	27.6	-55.0%
LN trong công ty LKLD	0.57	-0.33	273%	1.73	1.66	3.9%
Chi phí bán hàng	4.13	5.38	-23.3%	12.9	17.0	-24.2%
Chi phí QLDN	1.88	18.9	-90.1%	5.38	32.0	-83.2%
LN thuần từ HĐKD	7.55	-8.45	189%	28.8	4.28	573%
Lợi nhuận khác	-0.12	0.02	-702%	0.13	-0.24	156%
LN trước thuế	7.43	-8.42	188%	29.0	4.04	617%
Lợi nhuận sau thuế	2.68	-8.70	131%	21.9	3.79	477%
LNST của CĐ cty mẹ	2.68	-8.70	131%	21.9	3.79	477%

(Nguồn: fireant.vn)

